

TP. HCM, ngày 20 tháng 08 năm 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi:

- Ủy Ban Chứng khoán Nhà Nước/ State Securities Commission of Vietnam
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ Vietnam Exchange
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh /Hochiminh Stock Exchange

I. Tên tổ chức/Name of organization:

Công Ty Cổ Phần Đầu tư Thương mại SMC/ SMC Trading Investment Joint Stock Company

- Mã chứng khoán/Stock code: SMC
- Địa chỉ/Address: 124-126 Ung Văn Khiêm, Phường Thanh Mỹ Tây, TP. Hồ Chí Minh
124-126 Ung Van Khiem Street, Thanh My Tay Ward, HCM City
- Điện thoại/Tel.: (08) 3899 2299 Fax: (08) 3898 0909
- Email: smc@smc.vn

II. Nội dung thông tin công bố/Contents of disclosure:

Công ty CP Đầu Tư Thương Mại SMC Công bố Tài liệu Đại hội cổ đông bất thường năm 2026/
SMC Trading Investment Joint Stock Company Announces Documents for the 2026
Extraordinary General Meeting of Shareholders

III. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày

20/08/2026 tại đường dẫn: <https://smc.vn>

/This information was published on the company's website on 20/08/2026 (date), as in the link:
<https://smc.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI SMC
SMC TRADING INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY
Người được ủy quyền CBTT/ Organization representative
Phó Tổng giám đốc/Deputy General Director



NGUYỄN NGỌC Ý NHI



CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2026

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI SMC

Thời gian: Lúc 8h30 - Ngày Thứ Sáu - 11/9/2026

Địa điểm: Hội trường khách sạn Tân Sơn Nhất – Pavillon – Sân Phêridot.
Số 202 Hoàng Văn Thụ, Phường Đức Nhuận, TP.HCM

8:30 – 9:00 Chào đón Quý cổ đông

9:00 – 9:15 Báo cáo tỷ lệ Cổ đông tham dự Đại hội.

Thông qua các Quy chế làm việc trong đại hội.

Giới thiệu và thông qua Đoàn chủ tịch, Thư ký đoàn, Ban kiểm phiếu BQ

9:15 – 9:20 Thông qua Chương trình Đại hội

9:20 – 10:00 HĐQT báo cáo tình hình doanh nghiệp, lý do triệu tập ĐHĐCĐBT

HĐQT trình ĐH các tờ trình:

1. Tờ trình báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2026. KQKD 6 tháng 2026.
2. Tờ trình về việc thay đổi mô hình Ban kiểm soát thành Ủy ban kiểm toán
3. Tờ trình về việc sửa đổi bổ sung Điều lệ Cty – cập nhật bổ sung mô hình quản trị - Ủy ban kiểm toán trực thuộc HĐQT
4. Tờ trình chủ trương tái cấu trúc nợ/ trái phiếu và phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ
5. Tờ trình về việc hủy phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) năm 2026
6. Một số nội dung khác.

10:00 – 10:30 Thảo luận và trao đổi

10:30 – 11:00 Biểu quyết thông qua các nội dung đã trình ĐHĐCĐ bất thường năm 2026

11:00 – 11:15 Thông qua Biên bản Đại hội. Bế mạc Đại Hội



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

---o0o---

Số: 369/2026/TT - ĐHCĐBT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 08 năm 2026

TỜ TRÌNH

BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 VÀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH TRONG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026 CÔNG TY CP ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI SMC

Căn cứ:

- Nghị quyết số 203/2026/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2026 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty CP Đầu tư – Thương mại SMC
- Báo cáo tài chính soát xét bán niên năm 2026 của Công ty CP Đầu Tư Thương Mại SMC
- Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

I. Hội đồng quản trị Công ty CP Đầu tư – Thương mại SMC báo cáo tình hình thực hiện các nội dung trong Nghị Quyết ĐHCĐ thường niên 2026 như sau:

1. Tờ trình cập nhật mã ngành nghề kinh doanh theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg; và Nghị định 245/2025; Sửa đổi bổ sung Điều lệ Cty, Quy chế Quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của HĐQT

Hội đồng quản trị đã thực hiện việc cập nhật, sửa đổi bổ sung Điều lệ Cty và Quy chế Quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của HĐQT và đã công bố thông tin trên theo đúng qui định.

2. Tờ trình chủ trương tái cấu trúc, chiến lược phát triển SMC giai đoạn 2026-2031.

Thực hiện chủ trương tái cấu trúc, trong 6 tháng đầu năm 2026, Công ty tập trung rà soát, sắp xếp lại toàn diện hoạt động và ngành hàng kinh doanh; cắt giảm các hoạt động sản xuất thép kém hiệu quả, thiếu lợi thế cạnh tranh; đồng thời tập trung vào thế mạnh kinh doanh thép và hoạt động Coil Center, ưu tiên nâng cao hiệu quả và bảo đảm an toàn vốn thay vì tăng trưởng sản lượng.

Đại hội cổ đông thông qua việc tiếp tục thực hiện chủ trương tái cấu trúc, chiến lược phát triển SMC giai đoạn 2026-2030 theo phương án đã được phê duyệt tại ĐHCĐ thường niên năm 2026.



3. Đối với các Tờ trình phát hành cổ phiếu – tăng vốn Điều lệ Cty:

- Tờ trình Phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu

Hội đồng quản trị đã thống nhất thông qua các Nghị quyết về việc Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu:

- Nghị quyết Hội đồng quản trị số 227/2026/NQ-HĐQT ngày 12/05/2026 v/v Thông qua triển khai thực hiện chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.
- Nghị quyết Hội đồng quản trị số 228/2026/NQ-HĐQT ngày 12/05/2026 v/v Thông qua phương án phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
- Nghị quyết Hội đồng quản trị số 239/2026/NQ-HĐQT ngày 20/05/2026 v/v Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.

Hội đồng quản trị đã thống nhất thông qua việc nộp hồ sơ phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu cho Ủy ban Chứng khoán nhà nước. Đã có phản hồi của UBCKNN và SMC đã nộp giải trình theo yêu cầu, dự kiến sẽ nhận được phản hồi sớm từ Ủy ban Chứng khoán nhà nước và tiến hành các bước tiếp theo.

- Tờ trình Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ: *chưa thực hiện*
- Tờ trình Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP): *xin hủy theo Tờ trình trong tài liệu ĐHCĐBT năm 2026*

4. Thông qua việc chọn đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2026

Hội đồng quản trị đã ra Nghị quyết số 256/2026/NQ-HĐQT ngày 04/06/2026 thống nhất lựa chọn Công ty thực hiện báo cáo tài chính kiểm toán năm 2026:

Tên đơn vị: Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học MOORE AISC

Địa chỉ trụ sở chính: Số 389A Điện Biên Phủ, Phường Bàn Cờ, TP. Hồ Chí Minh



II. Hội đồng quản trị Công ty báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2026:

Trong 6 tháng đầu năm 2026, ngành thép nhìn chung vẫn còn chịu nhiều tác động khó lường bởi các yếu tố căng thẳng và bất ổn địa chính trị, chi phí nguyên vật liệu đầu vào và logistics tăng cao. Nhu cầu tiêu thụ nội địa từng bước được hồi phục nhờ vào đầu tư công và bất động sản ấm lên. Tuy nhiên, thị trường tiếp tục có sự phân hóa giữa các nhóm sản phẩm, cạnh tranh trong ngành gay gắt, nhu cầu phục hồi chậm ở mức thận trọng, cùng những ảnh hưởng bởi thị trường vốn về hạn chế tăng trưởng tín dụng và lãi suất cho vay tăng mạnh, trực tiếp gây áp lực lên hoạt động và hiệu quả kinh doanh của các doanh nghiệp ngành thép.

Tại SMC tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả kinh doanh trong 6 tháng đầu năm 2026 đã từng bước được cải thiện tích cực hơn so với năm trước đó: biên lợi nhuận gộp tăng, chi phí tài chính và chi phí quản lý vận hành giảm, và cải thiện kết quả hoạt động khác.. Các số liệu chi tiết như sau:

- Về Sản lượng thép tiêu thụ đạt gần 144.000 tấn, giảm 43% so với cùng kỳ; doanh thu thuần đạt 2.381,6 tỷ đồng, giảm 37,3% so với cùng kỳ năm 2025.
- Về Lợi nhuận gộp đạt 61,9 tỷ đồng, cải thiện tích cực so với mức lỗ gộp 2,8 tỷ đồng cùng kỳ; biên lợi nhuận gộp đạt 2,6%.
- Về Chi phí tài chính ghi nhận 75 tỷ đồng; trong đó chi phí lãi vay giảm 25% so với cùng kỳ nhờ thanh lý, chuyển nhượng các tài sản kém hiệu quả, qua đó giảm áp lực chi phí tài chính và nghĩa vụ nợ.
- Chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp được kiểm soát chặt chẽ; đồng thời Công ty tăng cường thu hồi, xử lý các khoản công nợ tồn đọng và hoàn nhập dự phòng. Tổng chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp là 9,7 tỷ đồng, so với 121,1 tỷ đồng cùng kỳ năm trước.
- Về Lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt gần 42 tỷ đồng, cải thiện đáng kể so với mức lỗ 81 tỷ đồng cùng kỳ năm trước.

Hoạt động kinh doanh cốt lõi tuy đã có những chuyển biến tích cực nhưng doanh thu và biên lợi nhuận gộp vẫn còn ở mức khiêm tốn; do đó SMC sẽ tiếp tục bám sát định hướng tái cấu trúc hoạt động để tập trung mang lại hiệu quả bền vững trên cơ sở an toàn và cải thiện cơ cấu vốn của Doanh nghiệp.

CTY CP ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI SMC

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



PHẠM HOÀNG ANH



TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG

V/v: Thông qua việc tổ chức quản trị Công ty theo mô hình không có Ban Kiểm soát, thay thế bằng Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông - Công ty Cổ phần Đầu tư – Thương mại SMC

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại SMC;
- Nhu cầu thay đổi mô hình quản trị và tình hình hoạt động kinh doanh thực tế của Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại SMC.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc thay đổi mô hình tổ chức quản trị của Công ty như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT CỦA VIỆC THAY ĐỔI MÔ HÌNH QUẢN TRỊ

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành, công ty cổ phần có thể lựa chọn một trong hai mô hình quản trị:

1. Mô hình có Ban Kiểm soát; hoặc
2. Mô hình không có Ban Kiểm soát, trong đó Hội đồng quản trị thành lập Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị và có thành viên Hội đồng quản trị độc lập theo quy định pháp luật.

Trong quá trình hoạt động, Công ty nhận thấy việc chuyển đổi sang mô hình không có Ban Kiểm soát, thành lập Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị Công ty có nhiều thuận lợi hơn trong công việc điều hành hoạt động của doanh nghiệp:

- Tiệm cận thông lệ quản trị doanh nghiệp tiên tiến và mô hình quản trị của các công ty niêm yết hiện đại;
- Nâng cao vai trò giám sát trực tiếp của Hội đồng quản trị đối với hoạt động quản trị, quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ;
- Tăng cường tính độc lập, hiệu quả và tính chuyên nghiệp trong công tác kiểm tra, giám sát;
- Tối ưu hóa cơ cấu tổ chức, giảm chồng chéo chức năng giữa các bộ phận quản trị;



- Nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp và đáp ứng yêu cầu của nhà đầu tư, cổ đông cũng như các tổ chức tài chính.

II. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT:

1. Thông qua việc tổ chức quản trị Công ty theo mô hình không có Ban Kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
2. Chấm dứt hoạt động của Ban Kiểm soát kể từ thời điểm mô hình quản trị mới có hiệu lực theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
3. Thành lập Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị để thực hiện chức năng giám sát theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.
4. Ủy ban Kiểm toán hoạt động theo Quy chế hoạt động do Hội đồng quản trị ban hành và có các nhiệm vụ chủ yếu:
 - Giám sát tính đầy đủ, trung thực và hợp lý của hệ thống báo cáo tài chính;
 - Giám sát hệ thống kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro và tuân thủ;
 - Đánh giá tính độc lập và hiệu quả của kiểm toán nội bộ (nếu có);
 - Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập;
 - Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và phân công của Hội đồng quản trị.

III. PHƯƠNG ÁN TRIỂN KHAI:

1. Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thay đổi mô hình quản trị Công ty.
2. Giao Hội đồng quản trị:
 - Ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm toán;
 - Quyết định số lượng thành viên, cơ cấu tổ chức và nhân sự Ủy ban Kiểm toán theo quy định pháp luật;
 - Thực hiện các thủ tục sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và các quy chế nội bộ có liên quan;
 - Thực hiện công bố thông tin và các thủ tục pháp lý cần thiết theo quy định.

IV. KIẾN NGHỊ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG:

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026:

1. Thông qua việc tổ chức quản trị Công ty theo mô hình không có Ban Kiểm soát và thay thế bằng Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị.
2. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và các quy chế nội bộ có liên quan để phù hợp với mô hình quản trị mới.
3. Giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai toàn bộ các công việc, thủ tục cần thiết nhằm thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và hoàn tất việc chuyển đổi mô hình quản trị Công ty theo quy định pháp luật.

306-C
TỶ
ÁN
JONG MA
IC
HỒ CHÍ

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 
CHỦ TỊCH




PHẠM HOÀNG ANH



TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG

V/v: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty; Qui chế Quản trị nội bộ; Qui chế hoạt động của Hội đồng quản trị - cho phù hợp với việc chuyển đổi mô hình quản trị từ Ban Kiểm soát sang Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông - Công ty Cổ phần Đầu tư – Thương mại SMC

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại SMC;
- Tờ trình về việc tổ chức quản trị Công ty theo mô hình không có Ban Kiểm soát, thay thế bằng Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị.

Nhằm bảo đảm sự thống nhất giữa Điều lệ Công ty; Qui chế nội bộ về quản trị; Qui chế hoạt động của Hội đồng quản trị và mô hình quản trị mới sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty; Qui chế nội bộ về quản trị, Qui chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty như sau:

I. MỤC ĐÍCH SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ VÀ CÁC QUI CHẾ LIÊN QUAN:

- Cập nhật mô hình quản trị Công ty theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2020.
- Hủy bỏ các quy định liên quan đến Ban Kiểm soát không còn phù hợp sau khi Công ty chuyển sang mô hình quản trị không có Ban Kiểm soát.
- Bổ sung các quy định về Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị theo quy định pháp luật hiện hành.
- Bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ giữa Điều lệ Công ty, Qui chế nội bộ về quản trị, Qui chế hoạt động của Hội đồng quản trị công ty và các quy định pháp luật có liên quan.

II. NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG:

1. Tại Điều lệ Công ty, Qui chế nội bộ về quản trị, các Qui chế liên quan khác bãi bỏ toàn bộ các điều khoản quy định về:
 - Cơ cấu tổ chức Ban Kiểm soát;
 - Tiêu chuẩn, điều kiện thành viên Ban Kiểm soát;
 - Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm soát;

- Trình tự bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát;
 - Hoạt động, chế độ làm việc và thù lao của Ban Kiểm soát;
 - Các nội dung khác có liên quan đến Ban Kiểm soát.
2. Sửa đổi quy định về cơ cấu tổ chức quản trị Công ty trong Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị:
- Cơ cấu tổ chức quản trị Công ty bao gồm:
- Đại hội đồng cổ đông;
 - Hội đồng quản trị;
 - Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị;
 - Tổng Giám đốc và bộ máy điều hành.
3. Bổ sung quy định về Ủy ban Kiểm toán trong Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị, các Quy chế liên quan khác:
- Ủy ban Kiểm toán là cơ quan trực thuộc Hội đồng quản trị, có chức năng tham mưu và hỗ trợ Hội đồng quản trị trong công tác giám sát;
 - Tính trung thực, hợp lý của báo cáo tài chính;
 - Hệ thống kiểm soát nội bộ;
 - Quản trị rủi ro;
 - Tuân thủ pháp luật và quy định nội bộ;
 - Công tác kiểm toán độc lập và kiểm toán nội bộ (nếu có).
 - Ủy ban Kiểm toán hoạt động theo Quy chế do Hội đồng quản trị ban hành phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.
 - Hiệu lực áp dụng
 - Các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ nêu trên có hiệu lực kể từ thời điểm Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua.

III. ỦY QUYỀN THỰC HIỆN:

Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Hoàn thiện nội dung Điều lệ; Quy chế nội bộ về quản trị sửa đổi, các Quy chế liên quan khác, bổ sung trên cơ sở Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Ban hành Điều lệ; Quy chế nội bộ về quản trị, các Quy chế liên quan khác sửa đổi, bổ sung của Công ty.
- Thực hiện các thủ tục đăng ký, công bố thông tin và các thủ tục pháp lý cần thiết theo quy định pháp luật.

IV. KIẾN NGHỊ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông:



- Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty; Qui chế nội bộ về quản trị, các Qui chế liên quan khác của Công ty nhằm phù hợp với mô hình quản trị không có Ban Kiểm soát và có Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị.
- Thông qua việc giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị hoàn thiện, ban hành Điều lệ; Qui chế nội bộ về quản trị, các Qui chế liên quan khác sửa đổi và triển khai các thủ tục cần thiết theo quy định pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



PHẠM HOÀNG ANH



Số/No.: 372/2026/TT-ĐHĐCĐBT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 08 năm 2026

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG

V/v: Thông qua chủ trương tái cấu trúc nợ/trái phiếu và phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông - Công ty Cổ phần Đầu tư – Thương mại SMC

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP;
- Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Thông tư 115/2025/TT-BTC sửa đổi Thông tư 118/2020/TT-BTC hướng dẫn nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành.
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại SMC;
- Nghị quyết số 203/2026/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2026 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026;
- Chủ trương tái cấu trúc và chiến lược phát triển SMC giai đoạn 2026–2031 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Căn cứ tình hình tài chính, cơ cấu nguồn vốn, nghĩa vụ nợ và nhu cầu tái cấu trúc tài chính của Công ty.

Hội đồng quản trị (“HĐQT”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) xem xét và thông qua chủ trương tái cấu trúc nợ/trái phiếu và phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ với các nội dung như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT VÀ MỤC TIÊU

Trong quá trình triển khai chủ trương tái cấu trúc và chiến lược phát triển SMC giai đoạn 2026–2031, Công ty đã và đang thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp nhằm sắp xếp lại hoạt động sản xuất kinh doanh, cơ cấu danh mục tài sản và đầu tư, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, thu hồi và xử lý công nợ, đồng thời từng bước giảm áp lực nợ vay và chi phí tài chính.

Để tiếp tục củng cố nền tảng tài chính, cải thiện cơ cấu nguồn vốn và tạo điều kiện cho Công ty tập trung nguồn lực vào các hoạt động kinh doanh cốt lõi, HĐQT nhận thấy việc chủ động đàm phán với các chủ nợ để tái cấu trúc các khoản nợ của Công ty, trong đó có giải pháp chuyển đổi một phần hoặc toàn bộ nghĩa vụ nợ phù hợp thành vốn chủ sở hữu thông qua phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ, là giải pháp cần thiết và phù hợp trong giai đoạn hiện nay.

Việc tái cấu trúc nợ và phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ hướng đến các mục tiêu chính sau:

1. Cơ cấu lại các nghĩa vụ tài chính của Công ty, giảm áp lực thanh toán nợ và chi phí tài chính;
2. Cải thiện các chỉ tiêu về cơ cấu vốn, giảm hệ số nợ và tăng cường năng lực tài chính của Công ty;
3. Bổ sung và củng cố vốn chủ sở hữu mà không làm phát sinh dòng tiền thanh toán ngay đối với phần nghĩa vụ nợ được hoán đổi;
4. Tạo cơ sở để Công ty đàm phán tổng thể với các chủ nợ, tăng tính chủ động trong việc xử lý và cơ cấu các khoản công nợ;
5. Tập trung nguồn lực tài chính cho hoạt động sản xuất kinh doanh cốt lõi, nâng cao hiệu quả hoạt động và từng bước ổn định tình hình tài chính của Công ty;
6. Bảo đảm hài hòa lợi ích của Công ty, cổ đông, chủ nợ và các bên có liên quan trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật.

II. CHỦ TRƯỞNG VÀ NGUYÊN TẮC TÁI CẤU TRÚC NỢ

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua chủ trương cho phép Công ty thực hiện tái cấu trúc các khoản nợ/trái phiếu và nghĩa vụ tài chính của Công ty theo một hoặc đồng thời nhiều hình thức phù hợp, bao gồm nhưng không giới hạn:

1. Đàm phán điều chỉnh thời hạn, kỳ hạn và tiến độ thanh toán các khoản nợ/trái phiếu;

33522
CÔNG
CỔ P
TƯ TH
S
H PH

2. Đàm phán điều chỉnh lãi suất, lãi phạt và các chi phí tài chính có liên quan;
3. Thanh toán, tái toán hoặc mua lại trước hạn một phần hoặc toàn bộ khoản nợ /trái phiếu khi điều kiện tài chính cho phép;
4. Sử dụng nguồn tiền thu được từ hoạt động sản xuất kinh doanh, thu hồi công nợ, chuyển nhượng hoặc tái cơ cấu tài sản, khoản đầu tư và các nguồn vốn hợp pháp khác để thanh toán nợ/trái phiếu;
5. Chuyển đổi một phần hoặc toàn bộ khoản nợ thành vốn chủ sở hữu thông qua phát hành cổ phiếu của Công ty để hoán đổi nợ;
6. Thực hiện các giải pháp tái cấu trúc nợ khác phù hợp với quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và lợi ích của Công ty, cổ đông.

Việc lựa chọn khoản nợ, chủ nợ, hình thức và thời điểm tái cấu trúc được căn cứ vào tình hình tài chính thực tế của Công ty, kết quả đàm phán với từng chủ nợ và quy định pháp luật tại thời điểm thực hiện.

III. CHỦ TRƯỞNG PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ HOÁN ĐỔI NỢ

ĐHĐCĐ thông qua chủ trương và các nguyên tắc khung về việc Công ty phát hành cổ phiếu để hoán đổi một phần hoặc toàn bộ các khoản nợ đủ điều kiện của Công ty, với các nguyên tắc sau:

1. Mục đích phát hành

Phát hành cổ phiếu để hoán đổi các khoản nợ của Công ty nhằm giảm nghĩa vụ nợ, cải thiện cơ cấu tài chính, tăng vốn chủ sở hữu và nâng cao khả năng hoạt động liên tục, phát triển bền vững của Công ty.

2. Loại cổ phiếu dự kiến phát hành

Cổ phiếu phổ thông của Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại SMC.

3. Mệnh giá

10.000 đồng/cổ phiếu.

4. Đối tượng được hoán đổi

Các chủ nợ có các khoản nợ đủ điều kiện hoán đổi theo quy định pháp luật, có nhu cầu và chấp thuận bằng văn bản việc nhận cổ phiếu SMC để hoán đổi một phần hoặc toàn bộ nghĩa vụ nợ của Công ty.

Các khoản nợ được lựa chọn để hoán đổi phải đáp ứng các điều kiện theo quy định pháp luật tại thời điểm thực hiện, bao gồm yêu cầu về việc ghi nhận, trình bày trên báo cáo tài chính được kiểm toán và các điều kiện pháp lý có liên quan.

5. Giá trị khoản nợ được hoán đổi

Tổng giá trị nợ/trái phiếu dự kiến hoán đổi tối đa là 272.000.000.000 đồng (hai trăm bảy mươi hai tỷ đồng)

Tổng giá trị nợ/trái phiếu thực tế được hoán đổi sẽ căn cứ vào:

- Số dư và giá trị thực tế của các khoản nợ đủ điều kiện;
- Kết quả đối chiếu, xác nhận công nợ giữa Công ty và chủ nợ;
- Thỏa thuận giữa Công ty và từng chủ nợ;
- Khả năng cân đối và nhu cầu tái cấu trúc tài chính của Công ty; và
- Quy định pháp luật tại thời điểm thực hiện.

6. Giá phát hành và tỷ lệ hoán đổi

Giá phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ (Giá Hoán Đổi) được xác định trên cơ sở đàm phán và thỏa thuận giữa Công ty và từng chủ nợ, phù hợp với giá trị khoản nợ được xác nhận giữa các bên, điều kiện và phương án tái cấu trúc của từng khoản nợ, tình hình tài chính của Công ty và quy định pháp luật tại thời điểm thực hiện.

Giá phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ dự kiến không thấp hơn giá trị sổ sách tại báo cáo kiểm toán/soát xét kỳ gần nhất trước thời điểm hoán đổi nợ.

(Giá trị sổ sách báo cáo tài chính hợp nhất bán niên 2026 tự lập là 14.551 đồng/cổ phiếu.

Giá trị sổ sách báo cáo tài chính riêng bán niên 2026 tự lập là 15.616 đồng/cổ phiếu)

Trên cơ sở Giá Hoán Đổi được thỏa thuận, tỷ lệ hoán đổi và số lượng cổ phiếu phát hành để hoán đổi nợ được xác định tương ứng với giá trị khoản nợ thực tế được các bên thống nhất đưa vào hoán đổi.

Giá Hoán Đổi, tỷ lệ hoán đổi và số lượng cổ phiếu phát hành có thể khác nhau đối với từng chủ nợ và/hoặc từng khoản nợ, tùy thuộc vào kết quả đàm phán, thỏa thuận giữa Công ty và chủ nợ và phải bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật.

7. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành

Số lượng cổ phiếu phát hành thực tế được xác định căn cứ vào tổng giá trị khoản nợ được chấp thuận hoán đổi và giá phát hành/tỷ lệ hoán đổi được xác định theo nguyên tắc nêu trên, đồng thời bảo đảm tuân thủ giới hạn được ĐHĐCĐ thông qua và quy định pháp luật.

8. Hạn chế chuyển nhượng

Cổ phiếu phát hành để hoán đổi nợ bị hạn chế chuyển nhượng theo thời hạn và các trường hợp ngoại lệ theo quy định pháp luật tại thời điểm thực hiện.

9. Quyền của cổ phiếu phát hành thêm

Cổ phiếu phát hành để hoán đổi nợ là cổ phiếu phổ thông và có quyền, lợi ích ngang bằng với cổ phiếu phổ thông đang lưu hành của Công ty kể từ thời điểm hoàn tất việc phát hành, trừ các hạn chế theo quy định pháp luật và phương án phát hành được phê duyệt.

10. Tỷ lệ sở hữu nước ngoài và các giới hạn sở hữu

Việc phát hành phải bảo đảm tuân thủ quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài, sở hữu chéo và các giới hạn sở hữu khác theo quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và quy định của cơ quan có thẩm quyền tại thời điểm thực hiện.

IV. TÁC ĐỘNG DỰ KIẾN

Việc thực hiện tái cấu trúc nợ, bao gồm phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ, dự kiến mang lại các tác động tích cực như:

1. Giảm dư nợ và áp lực nghĩa vụ thanh toán bằng tiền của Công ty;
2. Giảm chi phí lãi vay và các chi phí tài chính có liên quan;
3. Tăng vốn chủ sở hữu và cải thiện các chỉ số an toàn tài chính;
4. Cải thiện khả năng tiếp cận các nguồn tín dụng, nguồn vốn và đối tác kinh doanh trong tương lai;
5. Tăng khả năng tập trung nguồn lực vào hoạt động kinh doanh cốt lõi và triển khai chiến lược tái cấu trúc Công ty.

Bên cạnh các lợi ích nêu trên, việc phát hành thêm cổ phiếu có thể làm gia tăng số lượng cổ phiếu lưu hành và dẫn đến pha loãng tỷ lệ sở hữu, quyền biểu quyết và một số chỉ tiêu trên mỗi cổ phiếu của cổ đông hiện hữu. HĐQT sẽ xem xét tổng thể các yếu tố này khi xây dựng và quyết định phương án chi tiết nhằm bảo đảm lợi ích chung của Công ty và cổ đông.

V. ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Để bảo đảm tính chủ động, linh hoạt và kịp thời trong quá trình đàm phán và triển khai tái cấu trúc nợ, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc giao và ủy quyền cho HĐQT, trên cơ sở chủ trương và các nguyên tắc được ĐHĐCĐ thông qua tại Tờ trình này và trong phạm vi pháp luật cho phép:

1. Rà soát, lựa chọn các khoản nợ và chủ nợ phù hợp để thực hiện tái cấu trúc và/hoặc hoán đổi nợ thành cổ phiếu;

2. Đàm phán, thỏa thuận ,quyết định và điều chỉnh Giá Hoán Đổi, tỷ lệ hoán đổi, giá trị khoản nợ được hoán đổi và số lượng cổ phiếu phát hành cho từng chủ nợ, trên cơ sở thỏa thuận giữa Công ty và chủ nợ, phù hợp với chủ trương được ĐHĐCĐ thông qua và quy định pháp luật tại thời điểm thực hiện.
3. Xây dựng, hoàn thiện và quyết định các nội dung chi tiết của phương án tái cấu trúc nợ và phương án phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ trong phạm vi chủ trương, nguyên tắc và giới hạn đã được ĐHĐCĐ thông qua;
4. Quyết định giá trị khoản nợ thực tế được hoán đổi, giá phát hành, tỷ lệ hoán đổi, số lượng cổ phiếu phát hành cho từng chủ nợ và thời điểm thực hiện trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật và bảo đảm lợi ích của Công ty;
5. Quyết định danh sách chủ nợ tham gia hoán đổi và số lượng cổ phiếu phân phối cho từng chủ nợ;
6. Lập, ký, sửa đổi, bổ sung và nộp các hồ sơ, tài liệu; thực hiện các thủ tục đăng ký với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
7. Thực hiện thủ tục đăng ký bổ sung, lưu ký bổ sung và niêm yết/đăng ký giao dịch bổ sung đối với số cổ phiếu phát hành thêm theo quy định;
8. Thực hiện thủ tục đăng ký tăng vốn điều lệ và sửa đổi Điều lệ Công ty tương ứng với kết quả phát hành thực tế;
9. Thực hiện các nghĩa vụ công bố thông tin và các thủ tục khác theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp, chứng khoán và thị trường chứng khoán;
10. Điều chỉnh, bổ sung phương án và hồ sơ theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước hoặc để phù hợp với thay đổi của pháp luật, với điều kiện không làm thay đổi cơ bản mục tiêu và các nguyên tắc đã được ĐHĐCĐ thông qua;
11. Quyết định tạm dừng, giãn tiến độ hoặc không tiếp tục thực hiện toàn bộ hoặc một phần phương án nếu xét thấy điều kiện thị trường, kết quả đàm phán hoặc tình hình thực tế không bảo đảm lợi ích của Công ty và cổ đông;
12. Quyết định và thực hiện tất cả các công việc khác cần thiết liên quan đến việc tái cấu trúc nợ và phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ theo đúng quy định pháp luật.

HDQT được quyền giao hoặc ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc và/hoặc cá nhân, đơn vị có liên quan thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể thuộc phạm vi được ĐHĐCĐ ủy quyền nêu trên.

Trường hợp theo quy định pháp luật tại thời điểm triển khai, một hoặc một số nội dung chi tiết của phương án phát hành thuộc thẩm quyền bắt buộc phải được ĐHĐCĐ quyết định, HĐQT có trách nhiệm trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua trước khi thực hiện.

VI. KIẾN NGHỊ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua:

1. Chủ trương tái cấu trúc các khoản nợ và nghĩa vụ tài chính của Công ty theo các nguyên tắc quy định tại Tờ trình này;
2. Chủ trương và phương án khung về phát hành cổ phiếu phổ thông của Công ty để hoán đổi một phần hoặc toàn bộ các khoản nợ đủ điều kiện, nhằm giảm nghĩa vụ nợ, tăng vốn chủ sở hữu và cải thiện cơ cấu tài chính của Công ty;
3. Phạm vi giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị tổ chức đàm phán, xây dựng, hoàn thiện, quyết định và triển khai phương án chi tiết trong phạm vi được ĐHĐCĐ thông qua và phù hợp với quy định pháp luật;
4. Giao HĐQT chịu trách nhiệm bảo đảm việc triển khai phương án tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ Công ty, bảo đảm tính minh bạch và lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 
CHỦ TỊCH



PHẠM HOÀNG ANH

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v: Về việc hủy phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) năm 2026

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông - Công ty Cổ phần Đầu tư – Thương mại SMC

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP;
- Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Thông tư 115/2025/TT-BTC sửa đổi Thông tư 118/2020/TT-BTC hướng dẫn nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành.
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại SMC;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 203/2026/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2026 về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2026;
- Tình hình hoạt động kinh doanh thực tế của Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại SMC.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại SMC (“Công ty”) kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc hủy phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) năm 2026, với các nội dung như sau:

1. Phương án ESOP đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 203/2026/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2026 Đại hội đồng cổ đông đã thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2026, với một số nội dung chính như sau:

- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: Tối đa 3.680.341 cổ phiếu.

- Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành theo mệnh giá: 36.803.410.000 đồng.
- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Tổng số tiền thu được từ đợt phát hành dự kiến: 36.803.410.000 đồng.
- Tỷ lệ phát hành trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành dự kiến: 5%.
- Hình thức phát hành: Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP).
- Đối tượng phát hành: Người lao động của Công ty và Công ty con (“Người lao động”) đáp ứng tiêu chuẩn tham gia Chương trình ESOP 2026 theo Quy chế ESOP 2026 đính kèm Tờ trình
- Các nội dung khác: Theo phương án phát hành đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Lý do đề xuất hủy phương án phát hành ESOP năm 2026

Sau khi xem xét tình hình hoạt động thực tế, Hội đồng Quản trị nhận thấy Công ty có khả năng cân đối nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời bảo đảm đầy đủ các chế độ, chính sách và phúc lợi cho người lao động gắn bó lâu dài với Công ty.

3. Nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thông qua

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét hủy toàn bộ phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) năm 2026 đã được thông qua tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 203/2026/NQ-ĐHCD ngày 24/04/2026

4. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị:

- Thực hiện các thủ tục cần thiết để hoàn tất việc hủy phương án phát hành ESOP năm 2026 theo quy định của pháp luật;
- Thực hiện việc công bố thông tin, báo cáo và/hoặc thông báo đến các cơ quan quản lý nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán và các cơ quan, tổ chức có liên quan theo quy định;
- Ký kết, ban hành và thực hiện các hồ sơ, tài liệu cần thiết liên quan đến việc hủy phương án ESOP;
- Chủ động xử lý các vấn đề phát sinh liên quan đến việc hủy phương án ESOP nhằm bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông, phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

5. Hiệu lực thi hành

Nội dung hủy phương án phát hành cổ phiếu ESOP năm 2026 có hiệu lực kể từ thời điểm được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

22206
CÔNG TY
PHẦN
THƯƠNG
SMC
PHỔ HỒ

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung nêu trên.

Trân trọng.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ⁷⁴
CHỦ TỊCH



PHẠM HOÀNG ANH





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

---o0o---

Tp. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 2026

Căn cứ

- Luật Doanh nghiệp hiện hành và các văn bản liên quan hiện hành;
- Luật Chứng khoán hiện hành và các văn bản liên quan hiện hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại SMC;

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông bất thường Công ty Cổ phần Đầu tư – Thương mại SMC

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI SMC**

MỤC TIÊU

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng, dân chủ, đúng pháp luật.
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành ĐHCĐ bất thường năm 2026.

ĐIỀU 1: TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI

1. Cổ đông vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí do Ban tổ chức sắp xếp.
2. Không hút thuốc trong phòng họp.
3. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Các máy điện thoại nên tắt hoặc để ở chế độ rung.

ĐIỀU 2: TRÁCH NHIỆM CỦA ĐOÀN CHỦ TỊCH

1. Đoàn chủ tịch được đại hội thống nhất đề cử để điều hành toàn bộ các công việc của Đại hội. Điều khiển đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.
2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
3. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

ĐIỀU 3: TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THU' KÝ

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.
2. Soạn thảo biên bản họp Đại hội và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

ĐIỀU 4: BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ

1. Nguyên tắc

Các vấn đề trong chương trình Nghị sự Đại hội đều phải được thông qua bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Mỗi cổ đông được cấp một phiếu biểu quyết, trong đó ghi họ và tên cổ đông và số cổ phần sở hữu/đại diện có quyền biểu quyết.

2. Cách biểu quyết

Cổ đông biểu quyết bằng cách giơ phiếu biểu quyết theo điều khiển của chủ tọa.

3. Thẻ lệ biểu quyết

Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện tương ứng với một đơn vị biểu quyết.

ĐIỀU 5: PHÁT BIỂU Ý KIẾN

1. Nguyên tắc

Cổ đông muốn phát biểu phải đăng ký nội dung hoặc giơ thẻ biểu quyết và được sự đồng ý của chủ tọa.

2. Cách thức phát biểu

- Phát biểu ngắn gọn, tập trung đúng nội dung chương trình nghị sự.
- Chủ tọa sắp xếp thứ tự phát biểu và giải đáp thắc mắc.
- Mỗi ý kiến phát biểu từ 5–10 phút.
- Không chấp nhận tố cáo/khiếu nại tại Đại hội; gửi văn bản để xử lý sau 7 ngày.
- Ý kiến bằng văn bản được xem là ý kiến chính thức.

ĐIỀU 6: BIÊN BẢN & NGHỊ QUYẾT

Tất cả nội dung phải được ghi vào Biên bản. Biên bản và Nghị quyết phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc

ĐIỀU 7: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Trên đây là Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty CP Đầu tư Thương mại SMC. Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

PHẠM HOÀNG ANH



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

---o0o---

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2026 CÔNG TY CP ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI SMC

V/v: Thông qua các nội dung chủ yếu của Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được thông qua ngày 17/06/2020 của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư – Thương mại SMC
- Biên bản đại hội, kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử của Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 của Công ty CP Đầu tư – Thương mại SMC được tổ chức ngày 11/09/2026

QUYẾT NGHỊ

Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 của Công ty CP Đầu tư – Thương mại SMC đã thảo luận và nhất trí thông qua Nghị quyết của Đại hội với các nội dung chính như sau:

Điều 1:

Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 thống nhất thông qua báo cáo tình hình thực hiện các nội dung trong Nghị Quyết ĐHCĐ thường niên 2026 theo tờ trình đính kèm.

Tỷ lệ biểu quyết

- Tán thành: ... % tương ứng số cổ phần biểu quyết: cổ phần
- Không tán thành: ... % tương ứng số cổ phần biểu quyết: ... cổ phần
- Không có ý kiến: ... % tương ứng số cổ phần biểu quyết: ... cổ phần

Điều 2:

Đại hội đồng cổ đông bất thường thống nhất thông qua việc tổ chức quản trị Công ty theo mô hình không có Ban Kiểm soát, thay thế bằng Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị theo tờ trình đính kèm.

Tỷ lệ biểu quyết

- Tán thành: ... % tương ứng số cổ phần biểu quyết: ... cổ phần

- *Không tán thành: ... % tương ứng số cổ phần biểu quyết: ... cổ phần*
- *Không có ý kiến: ... % tương ứng số cổ phần biểu quyết: ... cổ phần*

Điều 3:

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty; Quy chế Quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị - cho phù hợp với việc chuyển đổi mô hình quản trị từ Ban Kiểm soát sang Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị

Tỷ lệ biểu quyết

- *Tán thành: ... % tương ứng số cổ phần biểu quyết: ... cổ phần*
- *Không tán thành: ... % tương ứng số cổ phần biểu quyết: ... cổ phần*
- *Không có ý kiến: ... % tương ứng số cổ phần biểu quyết: ... cổ phần*

Điều 4:

Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 thống nhất thông qua chủ trương tái cấu trúc nợ/trái phiếu và phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ của Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết

- *Tán thành: ... % tương ứng số cổ phần biểu quyết: ... cổ phần*
- *Không tán thành: ... % tương ứng số cổ phần biểu quyết: ... cổ phần*
- *Không có ý kiến: ... % tương ứng số cổ phần biểu quyết: ... cổ phần*

Điều 5:

Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 thống nhất thông qua việc hủy phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) năm 2026 theo tờ trình đính kèm.

Tỷ lệ biểu quyết

- *Tán thành: ... % tương ứng số cổ phần biểu quyết: ... cổ phần*
- *Không tán thành: ... % tương ứng số cổ phần biểu quyết: ... cổ phần*
- *Không có ý kiến: ... % tương ứng số cổ phần biểu quyết: ... cổ phần*

Điều 6:

Ủy quyền:

Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 của Công ty CP Đầu tư – Thương mại SMC tổ chức tại ngày 11/09/2026 đồng ý ủy quyền toàn bộ cho Hội đồng quản trị chủ động triển khai cụ thể các vấn đề, các chủ trương đã được thông qua tại Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết

- *Tán thành: ... % tương ứng số cổ phần biểu quyết: ... cổ phần*
- *Không tán thành: ... % tương ứng số cổ phần biểu quyết: ... cổ phần*
- *Không có ý kiến: ... % tương ứng số cổ phần biểu quyết: ... cổ phần*

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG CTY CP ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI SMC
TM. CHỦ TỌA ĐOÀN
CHỦ TỊCH

PHẠM HOÀNG ANH



QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI SMC



NHÀ PHÂN PHỐI THÉP CHUYÊN NGHIỆP

DỰ THẢO

**QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA
ỦY BAN KIỂM TOÁN
TRỰC THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CP ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI SMC**

TP. HỒ CHÍ MINH

Tháng 09 - 2026

MỤC LỤC

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.....	4
Điều 2. Các nguyên tắc hoạt động của Ủy ban kiểm toán.....	4
Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Ủy ban kiểm toán	4
Điều 4. Cuộc họp của Ủy ban kiểm toán	7
Điều 5. Thành phần Ủy ban kiểm toán	9
Điều 6. Đề cử, ứng cử và bổ nhiệm thành viên Ủy ban kiểm toán.....	9
Điều 7. Miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ủy ban kiểm toán	9
Điều 8. Báo cáo hoạt động của thành viên Hội đồng Quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên	10
Điều 9. Ngân sách hoạt động của Ủy ban kiểm toán, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ủy ban kiểm toán	11
Điều 10. Điều khoản chuyển tiếp.....	11
Điều 11. Hiệu lực thi hành.....	11

**CÔNG TY CP ĐẦU TƯ
THƯƠNG MẠI SMC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 2026.

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN

Trực thuộc Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại SMC

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 (như được sửa đổi và/hoặc bổ sung theo từng thời điểm);
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 (như được sửa đổi và/hoặc bổ sung theo từng thời điểm);
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (như được sửa đổi và/hoặc bổ sung theo từng thời điểm);
- Thông tư số 121/2020/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 31/12/2020 quy định về hoạt động của công ty chứng khoán (như được sửa đổi và/hoặc bổ sung theo từng thời điểm);
- Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (như được sửa đổi và/hoặc bổ sung theo từng thời điểm);
- Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại SMC (sau đây gọi là “Công ty”);
- Nghị quyết Hội đồng Quản trị số/2026/NQ-HĐQT ngày ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán Công ty cổ phần Đầu tư Thương mại SMC

Hội đồng Quản trị ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán Công ty cổ phần Đầu Tư Thương mại SMC. Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán (sau đây gọi là “Quy chế này”), bao gồm các nội dung sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, nguyên tắc hoạt động, quyền hạn, nghĩa vụ của Ủy ban kiểm toán và các thành viên Ủy ban kiểm toán nhằm hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định khác của pháp luật có liên quan.
2. Đối tượng áp dụng: Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán được áp dụng cho Ủy ban kiểm toán, các thành viên Ủy ban kiểm toán và các đối tượng có liên quan.

Điều 2. Các nguyên tắc hoạt động của Ủy ban kiểm toán

1. Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng Quản trị phải báo cáo trực tiếp bằng văn bản với Hội đồng Quản trị và không bị can thiệp trong việc thực hiện nhiệm vụ nhằm đảm bảo Công ty tuân thủ mọi quy định luật pháp.
2. Thành viên Ủy ban kiểm toán tuân thủ quy định pháp luật và các quy định có liên quan, bao gồm nhưng không giới hạn Điều lệ của Công ty và Quy chế này; không tham gia các hoạt động làm ảnh hưởng đến uy tín nghề nghiệp.
3. Thành viên Ủy ban kiểm toán không tiết lộ các thông tin được cung cấp trừ khi việc tiết lộ thông tin được thực hiện theo yêu cầu pháp luật.
4. Thành viên Ủy ban kiểm toán phải độc lập và trung thực, không bị ảnh hưởng chi phối từ bất kỳ ai trong việc đưa ra các kết luận của mình.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Ủy ban kiểm toán

Ủy ban kiểm toán có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

1. Giám sát tính trung thực và hợp lý của báo cáo tài chính của Công ty và các thông tin công bố chính thức liên quan đến tình hình tài chính, kết quả kinh doanh của Công ty.
2. Giám sát, đánh giá hoạt động của bộ phận kiểm toán nội bộ của Công ty, bao gồm các hoạt động sau:

- a. Xem xét và thảo luận các phát hiện quan trọng của kiểm toán nội bộ mà bộ phận kiểm toán nội bộ đã báo cáo cho Ban điều hành, các phản hồi của Ban điều hành, và tiến độ thực hiện kế hoạch khắc phục;
 - b. Xem xét và đánh giá tính đầy đủ, hiệu quả và tính độc lập của các công việc do bộ phận kiểm toán nội bộ thực hiện, và đảm bảo rằng chức năng này là độc lập và có đủ nguồn lực để hoàn thành nhiệm vụ của mình, bao gồm việc thực hiện kế hoạch kiểm toán hàng năm;
 - c. Xây dựng, đề xuất sửa đổi quy chế kiểm toán nội bộ để trình Hội đồng Quản trị phê duyệt và ban hành; phê duyệt sổ tay kiểm toán nội bộ và các tài liệu liên quan để bảo đảm tính nhất quán và phù hợp với quy định pháp luật và nhu cầu quản trị của Công ty.
 - d. Hội đồng Quản trị ủy quyền cho Ủy ban kiểm toán xem xét và phê duyệt kế hoạch kiểm toán nội bộ hằng năm và đảm bảo kế hoạch kiểm toán hằng năm được xây dựng dựa trên định hướng rủi ro và xác định các hạn chế có thể cản trở kiểm toán nội bộ thực hiện kế hoạch kiểm toán hằng năm. Ủy ban kiểm toán phải báo cáo Hội đồng Quản trị tại cuộc họp Hội đồng Quản trị định kỳ bán niên gần nhất; và
 - e. Hội đồng Quản trị ủy quyền cho Ủy ban kiểm toán xem xét, phê duyệt ngân sách hoạt động hằng năm của bộ phận kiểm toán nội bộ, trên cơ sở tham vấn ý kiến của Tổng Giám đốc và nằm trong phạm vi ngân sách hoạt động, kế hoạch tài chính hằng năm của Công ty. Ủy ban kiểm toán phải báo cáo Hội đồng Quản trị tại cuộc họp Hội đồng Quản trị định kỳ bán niên gần nhất.
3. Giám sát các hoạt động khác nhằm bảo đảm Công ty tuân thủ quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan quản lý, Điều lệ và các quy định nội bộ khác của Công ty, bao gồm các hoạt động sau:
- a. Xem xét, thảo luận với Ban điều hành ít nhất một lần mỗi năm về:
 - i. Các chính sách, quy trình và hướng dẫn quan trọng của Công ty, được xây dựng trên cơ sở định hướng rủi ro và hiệu quả hoạt động;
 - ii. Các rủi ro trọng yếu, đặc biệt là các rủi ro tài chính, pháp lý, tuân thủ và các biện pháp Ban điều hành đã thực hiện để giám sát và kiểm soát các rủi ro này;
 - b. Đánh giá tính phù hợp và mức độ tuân thủ pháp luật, Điều lệ, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị và các quy định nội bộ khác của Công ty;
 - c. Tiếp nhận, xem xét và thảo luận với Ban điều hành các báo cáo định kỳ về:
 - i. Kết quả thanh tra, kiểm tra quan trọng trong Công ty;
 - ii. Các vấn đề có khả năng thu hút sự chú ý của cơ quan quản lý nhà nước;

- iii. Các dự án pháp lý quan trọng đang triển khai;
- iv. Các hoạt động kiểm soát tại các lĩnh vực kinh doanh có rủi ro cao;
- v. Các quy định pháp luật hiện hành hoặc đề xuất mới có thể ảnh hưởng lớn đến hoạt động kinh doanh của Công ty;
- d. Thảo luận với Ban điều hành về chiến lược quản trị tuân thủ và mối quan hệ pháp lý quan trọng của Công ty, bao gồm:
 - i. Việc lồng ghép mục tiêu tuân thủ vào các mục tiêu quản trị và đánh giá hiệu quả công việc;
 - ii. Cơ chế xử lý, kỷ luật đối với các vi phạm nghiêm trọng về tuân thủ;
- e. Tiếp nhận và thảo luận với Ban điều hành về các báo cáo liên quan đến:
 - i. Vi phạm đạo đức nghiêm trọng;
 - ii. Tuân thủ quy định kiểm soát nội bộ;
 - iii. Gian lận, tổn thất trong hoạt động kinh doanh; và
 - iv. An ninh công nghệ thông tin và các rủi ro công nghệ khác;
- f. Đề xuất các biện pháp hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ, phòng ngừa và xử lý rủi ro; giám sát việc thực hiện các biện pháp quản trị rủi ro đã được phê duyệt.
- 4. Kiến nghị lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập, mức thù lao, phí dịch vụ kiểm toán và điều khoản trong hợp đồng kiểm toán với tổ chức kiểm toán độc lập trước khi trình Hội đồng Quản trị thông qua và Đại hội đồng cổ đông thường niên phê duyệt.
- 5. Theo dõi và đánh giá sự độc lập, khách quan của tổ chức kiểm toán độc lập và hiệu quả của quá trình kiểm toán độc lập, đặc biệt trong trường hợp Công ty có sử dụng các dịch vụ phi kiểm toán, tư vấn của tổ chức kiểm toán độc lập, bao gồm:
 - a. Xem xét phạm vi và loại dịch vụ phi kiểm toán được cung cấp;
 - b. Đánh giá nguy cơ xung đột lợi ích;
 - c. Khuyến nghị biện pháp hạn chế dịch vụ phi kiểm toán nếu ảnh hưởng đến tính độc lập.
- 6. Định kỳ tổ chức các cuộc họp với Ban điều hành và tổ chức kiểm toán độc lập, các cuộc họp này được tổ chức độc lập với các cuộc họp chính thức của Ủy ban kiểm toán. Ủy ban kiểm toán có quyền yêu cầu đại diện tổ chức kiểm toán độc lập tham dự và trả lời các vấn đề liên quan báo cáo tài chính kiểm toán tại các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán.

7. Rà soát hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro; đối với rủi ro hoạt động, xem xét các vấn đề liên quan đến tính hiệu quả của môi trường kiểm soát của Công ty và tình hình của các kế hoạch khắc phục.
8. Xem xét và đề xuất Hội đồng Quản trị thông qua các chính sách phát hiện và quản lý rủi ro, các biện pháp xử lý, kiểm soát rủi ro phát sinh trong hoạt động của Công ty.
9. Cùng Ban điều hành xem xét đánh giá cơ cấu tổ chức kiểm soát nội bộ và quy trình báo cáo tài chính của Công ty và định kỳ xem xét, ít nhất hai lần trong một năm, kết luận của Ban điều hành về hiệu quả của các thủ tục và biện pháp kiểm soát nội bộ, bao gồm các thiếu sót hoặc yếu kém trọng yếu trong các biện pháp và thủ tục kiểm soát.
10. Rà soát giao dịch với Người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng Quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về những giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng Quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.
11. Được quyền tiếp cận các tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của Công ty, trao đổi với các thành viên Hội đồng Quản trị khác, Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và Người quản lý khác để thu thập thông tin phục vụ hoạt động của Ủy ban kiểm toán.
12. Đảm bảo rằng nhân viên thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ và kiểm toán viên độc lập không bị hạn chế tiếp cận với Ủy ban kiểm toán.
13. Sử dụng dịch vụ tư vấn pháp luật, kế toán, tài chính hoặc các tư vấn khác bên ngoài khi cần thiết.
14. Lập báo cáo bằng văn bản gửi đến Hội đồng Quản trị khi phát hiện thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc và Người quản lý khác không thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
15. Thường xuyên báo cáo Hội đồng Quản trị về các hoạt động của Ủy ban kiểm toán và tiến hành xem xét và báo cáo Hội đồng Quản trị hiệu quả hoạt động của Ủy ban kiểm toán định kỳ hằng năm. Trách nhiệm này riêng biệt đối với việc báo cáo Đại hội đồng Cổ đông thường niên của thành viên độc lập Hội đồng Quản trị là thành viên Ủy ban kiểm toán.
16. Xem xét và đánh giá tính đầy đủ của Quy chế này và đề xuất các sửa đổi, bổ sung để Hội đồng Quản trị thông qua.

17. Các quyền và nghĩa vụ khác theo pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 4. Cuộc họp của Ủy ban kiểm toán

1. Ủy ban kiểm toán phải họp ít nhất hai (02) lần trong một năm. Biên bản họp được lập chi tiết, rõ ràng và phải được lưu giữ đầy đủ. Người ghi biên bản và các thành viên Ủy ban kiểm toán tham dự cuộc họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp.

2. Cuộc họp của Ủy ban kiểm toán có thể được triệu tập bởi bất kỳ thành viên nào của Ủy ban kiểm toán nếu xét thấy cần thiết, nhưng Chủ tịch Ủy ban kiểm toán có quyền ưu tiên triệu tập cuộc họp. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán điều hành cuộc họp.

3. Thông báo mời họp và tài liệu liên quan phải được gửi đến tất cả các thành viên của Ủy ban kiểm toán trước ngày họp ít nhất ba (03) ngày làm việc, trừ trường hợp các thành viên đồng ý thống nhất về một thời hạn ngắn hơn.

4. Ủy ban kiểm toán thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp trực tiếp hoặc hội nghị trực tuyến hoặc lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác. Mỗi thành viên Ủy ban kiểm toán có một phiếu biểu quyết. Quyết định của Ủy ban kiểm toán được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Ủy ban kiểm toán.

5. Việc thông qua quyết định bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, thông qua thư điện tử hoặc các hình thức điện tử khác có giá trị pháp lý tương đương với việc thông qua tại cuộc họp trực tiếp, với điều kiện tất cả các thành viên Ủy ban kiểm toán đều được gửi tài liệu và tất cả các thành viên Ủy ban kiểm toán đều có ý kiến trả lời rõ ràng.

6. Chỉ có thành viên Ủy ban Kiểm toán mới được tham dự các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán. Ngoài các thành viên của Ủy ban kiểm toán, Ủy ban kiểm toán có thể mời các nhân sự khác tham gia cuộc họp nếu xét thấy cần thiết. Những người được mời chỉ có quyền trình bày ý kiến theo yêu cầu của Ủy ban kiểm toán nhưng không được quyền tham gia biểu quyết.

7. Ủy ban kiểm toán có quyền yêu cầu đại diện tổ chức kiểm toán độc lập được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề liên quan báo cáo tài chính kiểm toán tại các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán.

Điều 5. Thành phần Ủy ban kiểm toán

1. Ủy ban kiểm toán có từ hai (02) thành viên trở lên, số lượng cụ thể trong từng nhiệm kỳ do Hội đồng Quản trị quyết định. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán phải là thành viên Hội đồng Quản trị độc lập. Các thành viên khác của Ủy ban kiểm toán phải là các thành viên Hội đồng Quản trị không điều hành.

2. Trừ trường hợp Hội đồng Quản trị có quyết định khác, nhiệm kỳ của Ủy ban kiểm toán cùng với nhiệm kỳ Hội đồng Quản trị. Khi Hội đồng Quản trị kết thúc nhiệm kỳ, Ủy ban kiểm toán tiếp tục thực hiện nhiệm vụ cho đến khi Hội đồng Quản trị mới bổ nhiệm thành viên thay thế.

3. Thành viên Ủy ban kiểm toán phải có kiến thức về kế toán, kiểm toán, có hiểu biết chung về pháp luật và hoạt động của Công ty và không thuộc các trường hợp sau:

- a. Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- b. Là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán độc lập được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong ba (03) năm liền trước đó.

4. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh.

5. Việc bổ nhiệm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán và các thành viên khác trong Ủy ban kiểm toán phải được Hội đồng Quản trị thông qua tại cuộc họp Hội đồng Quản trị.

Điều 6. Đề cử, ứng cử và bổ nhiệm thành viên Ủy ban kiểm toán

1. Các thành viên Hội đồng Quản trị có thể tự ứng cử làm thành viên Ủy ban kiểm toán nếu xét thấy đáp ứng đủ tiêu chuẩn làm thành viên Ủy ban kiểm toán.

2. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán và các thành viên khác của Ủy ban kiểm toán do Hội đồng Quản trị đề cử và không phải là Người điều hành Công ty.

3. Các thành viên Hội đồng Quản trị tự ứng cử hoặc được đề cử được tham gia biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng Quản trị để thông qua việc bổ nhiệm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán và các thành viên của Ủy ban kiểm toán theo quy định tại Điều 35 Điều lệ Công ty.

Điều 7. Miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ủy ban kiểm toán

1. Thành viên Ủy ban kiểm toán bị miễn nhiệm nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

a. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ủy ban kiểm toán theo quy định tại Điều 5 Quy chế này; hoặc

b. Có đơn từ chức và được Hội đồng Quản trị chấp thuận.

2. Thành viên Ủy ban kiểm toán bị bãi nhiệm nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

a. Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;

b. Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

c. Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Ủy ban kiểm toán theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty và Quy chế này; hoặc

d. Trường hợp khác theo nghị quyết Hội đồng Quản trị.

3. Quyết định về thay đổi, bổ nhiệm mới, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, bãi nhiệm, nhận được đơn xin từ chức của thành viên Ủy ban kiểm toán phải báo cáo cơ quan quản lý nhà nước, công bố thông tin trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ kể từ ngày có quyết định về miễn nhiệm, bãi nhiệm, nhận được đơn xin từ chức của thành viên Ủy ban kiểm toán.

Điều 8. Báo cáo hoạt động của thành viên Hội đồng Quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên

1. Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán có trách nhiệm báo cáo hoạt động tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên.

2. Báo cáo hoạt động của thành viên Hội đồng Quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên phải đảm bảo có các nội dung sau:

a. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác (nếu có) của Ủy ban kiểm toán và từng thành viên Ủy ban kiểm toán;

b. Tổng kết các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán và các kết luận, kiến nghị của Ủy ban kiểm toán;

c. Kết quả giám sát đối với báo cáo tài chính, tình hình hoạt động, tình hình tài chính của Công ty;

d. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc, Người điều hành khác của Công ty và những người có liên quan của đối tượng đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc, Người điều hành khác của Công

ty là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian ba (03) năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;

- e. Kết quả đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của Công ty;
- f. Kết quả giám sát đối với Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc và Người điều hành khác của Công ty; và
- g. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban kiểm toán với Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc và các Cổ đông.

3. Báo cáo tại khoản 2 Điều này phải được gửi trước cho Hội đồng Quản trị để rà soát, phối hợp và thống nhất thông tin trình bày tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên.

4. Báo cáo của Ủy ban kiểm toán phải được công khai cho cổ đông, bằng cách đăng tải trên website Công ty và/hoặc gửi kèm tài liệu họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 9. Ngân sách hoạt động của Ủy ban kiểm toán, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ủy ban kiểm toán

1. Ngân sách hoạt động hằng năm của Ủy ban kiểm toán do Hội đồng Quản trị phân bổ và nằm trong ngân sách hoạt động của Hội đồng Quản trị được Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt. Thù lao, phụ cấp, thưởng và lợi ích khác (nếu có) của thành viên Ủy ban kiểm toán do Hội đồng Quản trị quyết định.

2. Chi phí hoạt động của Ủy ban kiểm toán và thù lao của thành viên Ủy ban kiểm toán (nếu có) được báo cáo Hội đồng Quản trị, Đại hội đồng Cổ đông thường niên và công bố trong Báo cáo thường niên của Công ty theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 10. Điều khoản chuyển tiếp

Trong trường hợp có thay đổi về nhân sự, Ủy ban kiểm toán hiện tại tiếp tục thực hiện nhiệm vụ theo Quy chế này cho đến khi Hội đồng Quản trị quyết định việc bổ nhiệm hoặc kiện toàn nhân sự mới phù hợp với các quy định tại Quy chế này.

Điều 11. Hiệu lực thi hành

Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán Công ty Cổ phần Đầu Tư Thương Mại SMC này bao gồm mười một (11) Điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng năm 2026.

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI SMC

**TM. ỦY BAN KIỂM TOÁN
CHỦ TỊCH**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)